

“Hãy cùng thử sức với: Dictogloss!”

Mô tả chung:

Mục tiêu:
+Hoạt động Dictogloss kết hợp được tất cả 4 kĩ năng và thông qua đó, người học sẽ nhận thức được nhiều khía cạnh khác nhau của ngôn ngữ
Đối tượng và trình độ áp dụng
+Có thể áp dụng với mọi trình độ. Tuy nhiên, phương pháp này dễ dàng thực hiện đối với trình độ A2 trở lên theo tiêu chuẩn Giáo dục tiếng Nhật JF
Số lượng người trong lớp học
+Không giới hạn
Cần chuẩn bị
+Đoạn văn hoàn chỉnh cung cấp cho người học

Dictogloss là gì

Chắc hẳn khi học ngoại ngữ, nhiều người trong chúng ta đã từng nghe chép chính tả và phương pháp Dictogloss. Lần này chúng tôi muốn giới thiệu hoạt động trong đó người học dựa vào những ghi chú trong quá trình nghe để thảo luận theo cặp hoặc theo nhóm rồi xây dựng lại đoạn văn gốc. Trong nghe chép chính tả thông thường không hề có quá trình người học tự tạo ra câu văn, tức là người học không cần phải tư duy gì nhiều thế nhưng ở Dictogloss sẽ bổ sung thêm hoạt động tư duy đó cho người học và điều này đang được áp dụng phổ biến trong dạy học tiếng Anh

Các bước thực hiện Dictogloss

Muranoi (2006: 76) đã giới thiệu các bước thực hiện Dictogloss như sau:

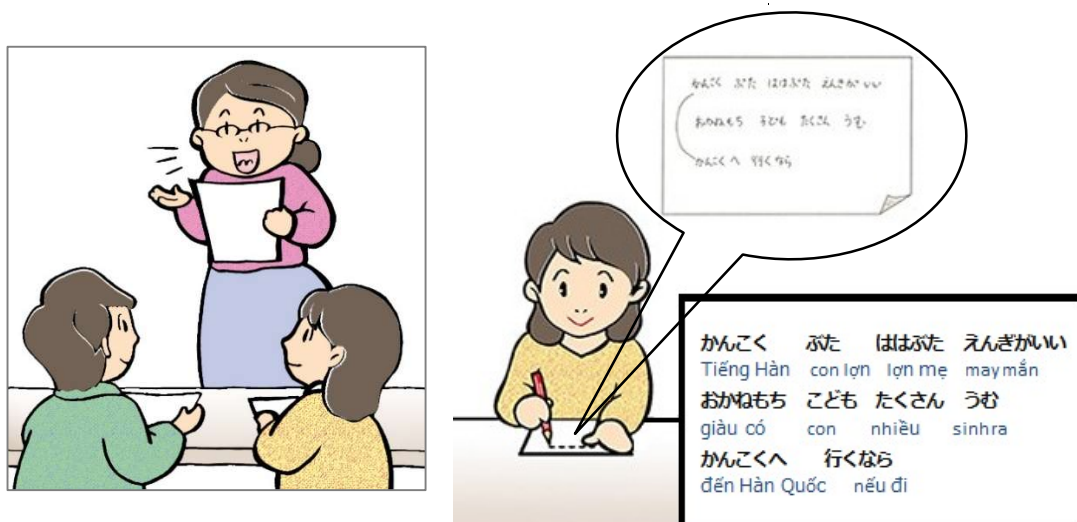
- 1) Người học nghe một đoạn văn hoàn chỉnh, có thể là đoạn văn chưa học hoặc đã từng học qua.
- 2) Người học vừa lắng nghe vừa ghi chú.
- 3) Người học thảo luận theo cặp hoặc theo nhóm những gì đã ghi chú, sau đó xây dựng lại một cách chính xác nhất đoạn văn gốc.
Người học có thể thảo luận bằng ngoại ngữ đang học hoặc tiếng mẹ đẻ.
- 4) Người học so sánh đoạn văn gốc với đoạn văn được xây dựng lại rồi tiến hành phân tích, chỉnh sửa.
- 5) Giáo viên có thể giải thích chi tiết thêm về các mẫu ngữ pháp trong bài nếu cần thiết.

Sau đây, chúng tôi sẽ giới thiệu chi tiết từng bước trên dựa theo những nghiên cứu trước đây của Wajnryb (1990), Takeda (2018), Yamaguchi (2013) và Quỹ Giao lưu Quốc tế Nhật Bản (2010)

1) ~2) Người học vừa lắng nghe vừa ghi chú một đoạn văn hoàn chỉnh

Một đoạn văn hoàn chỉnh được coi là lý tưởng nếu làm nổi bật được các cách diễn đạt hoặc các điểm ngữ pháp trong đó, có thể đọc to thành tiếng trong khoảng 40 giây và có nghĩa về mặt nội dung. Có thể sử dụng đoạn văn mới hoàn toàn hoặc đoạn văn đã từng học tùy vào cách áp dụng của giáo viên.

Giáo viên đọc đoạn văn hai lần với tốc độ bình thường. Lần nghe đầu tiên, người học không ghi chép gì, chỉ tập trung lắng nghe nội dung còn ở lần thứ 2, người học sẽ vừa nghe vừa ghi chú. Khi ghi chú, để tránh việc nghe chép đơn thuần, người học cần ghi lại những cách diễn đạt, các ý chính, các điểm cần ghi nhớ có ích cho việc khôi phục đoạn văn ở bước sau.



Phần ghi chú: dựa theo Series 4 phương pháp giảng dạy tiếng Nhật “Dạy ngữ pháp”, trang 71

3) Người học thảo luận theo cặp hoặc theo nhóm những gì đã ghi chú, sau đó xây dựng lại một cách chính xác nhất đoạn văn gốc

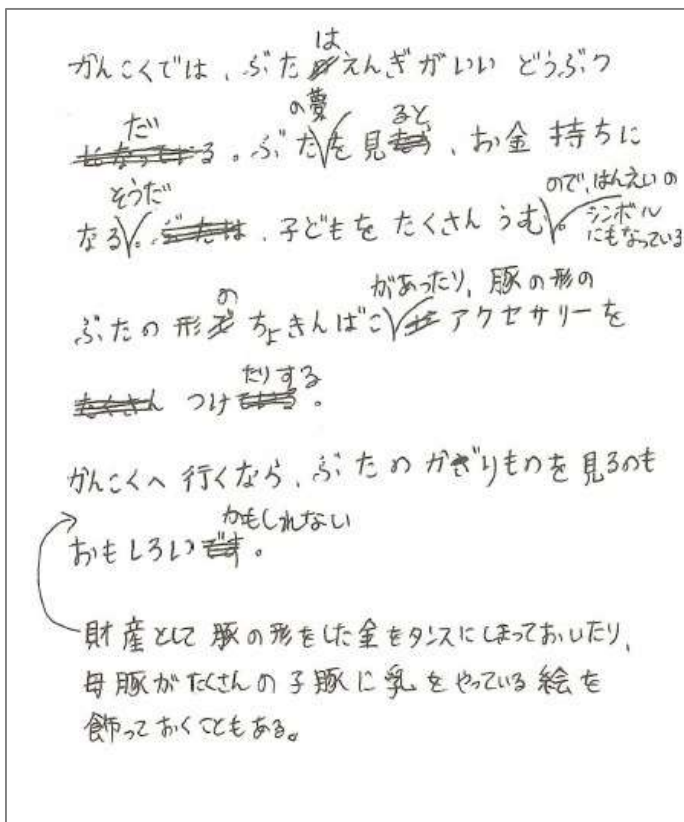
Việc xây dựng lại đoạn văn gốc có thể do từng người làm một, cũng có thể để hai người trở lên cùng nhau làm. Dù bằng cách nào đi nữa thì sau cùng, người học phải cùng nhau thảo luận và xây dựng một phiên bản giống nhất với đoạn văn đã nghe. Khi xây dựng lại cần để khoảng cách giữa các dòng để tiện cho việc chỉnh sửa về sau. Tốt nhất nên sử dụng loại giấy có dòng kẻ.

Với trình độ sơ cấp, người học có thể thảo luận bằng tiếng mẹ đẻ còn với trình độ trung cấp trở lên có thể thảo luận bằng tiếng Nhật.



4) Người học so sánh đoạn văn gốc với đoạn văn được xây dựng lại rồi tiến hành phân tích, chỉnh sửa.

Sau khi xây dựng xong, giáo viên sẽ cho người học xem lại đoạn văn gốc bằng bản in hoặc chiếu máy chiếu. Người học sẽ đối chiếu đoạn văn gốc với đoạn văn được khôi phục lại theo nhóm ở bước 3, và nếu phát hiện thấy có sự khác biệt, có thể chỉnh sửa hoặc bổ sung phần còn thiếu bằng bút khác màu.



Ở Hàn Quốc, lợn được coi là loài động vật may mắn. Khi mơ thấy lợn, bạn sẽ trở thành người giàu có. Để nhiều con nên trở thành biểu tượng của sự phồn thịnh. Mua hộp tiết kiệm hình lợn hoặc đeo đồ trang sức có hình lợn. Nếu đi đến Hàn Quốc, bạn sẽ thấy thú vị khi nhìn thấy các đồ trang trí hình lợn.

↑
Cất vàng có hình lợn vào tủ như kho báu, treo tranh hình lợn mẹ đang cho nhiều lợn con bú.

Ví dụ thao tác chỉnh sửa: dựa theo Series 4 phương pháp giảng dạy tiếng Nhật "Dạy ngữ pháp", trang 72

Trong bước này, phần lớn người học sẽ cho rằng mình đang sửa lỗi sai, tuy nhiên khi đoạn văn được tái tạo có sự chặt chẽ về mặt ngữ pháp hoặc sử dụng cách nói khác tương đồng về nghĩa thì vẫn có thể chấp nhận được. Điều quan trọng là giáo viên phải giúp cho người học nhận biết được đâu là đúng đâu là sai trong đoạn văn mình tạo ra, và ngoài cách nói trong đoạn văn gốc ta vẫn có thể nói theo nhiều cách khác.

5) Giáo viên có thể giải thích chi tiết thêm về các mẫu ngữ pháp trong bài nếu cần thiết.

Giáo viên có thể giải thích cho người học những điểm ngữ pháp hoặc cách diễn đạt trọng tâm trong đoạn văn tùy vào tình hình của người học. Giáo viên cũng có thể để người học tự trình bày xem đã chỉnh sửa hay đã phát hiện ra cái gì. Phần trình bày có thể không giống với đoạn văn gốc nhưng điều quan trọng là giáo viên phải chỉ ra nội dung đó là đúng hay sai trong tiếng Nhật.

Thời gian thực hiện tất cả các bước từ 1) ~ 5) sẽ phụ thuộc vào độ dài của đoạn văn và thời gian thực hiện bước 5 như thế nào, tuy nhiên tổng thời gian cho các bước là khoảng 1 tiếng.

Phương pháp chuẩn bị và các điểm lưu ý đối với đoạn văn dùng trong Dictogloss

Điểm cơ bản khi chuẩn bị đoạn văn cung cấp cho người học đó là đoạn văn phải chứa các ngữ pháp và các mẫu câu cần học, có độ dài vừa phải và phù hợp với trình độ của người học. Độ dài thích hợp với trình độ trung cấp trở lên là 150~250 chữ và không nên quá dài. Ngoài ra, về mặt nội dung, đoạn văn phải có tính thông điệp, làm cho người đọc nhớ được toàn bộ thông điệp đó khi đọc xong. Giáo viên có thể tìm những đoạn văn như vậy trong các tài liệu có sẵn trên thị trường hoặc tự mình tạo ra đoạn văn gốc.

Chúng tôi xin giới thiệu một số đoạn văn chứa các điểm ngữ pháp trọng tâm có sẵn trên thị trường ở trình độ trung – cao cấp.

Ví dụ 1: Trang 209 sách 『Level up Japanese grammar Intermediate』

Ở cuối mỗi bài trong sách 『Level up Japanese grammar Intermediate』 đều có phần Closing talk, đây là những đoạn văn ngắn có nêu bật các mẫu ngữ pháp trong bài. Trong sách yêu cầu người học hãy đọc to thành tiếng bài đọc hoặc hãy ghi nhớ và thử nói lại những gì vừa đọc để tóm tắt lại nội dung của bài. Tuy nhiên, giáo viên có thể sử dụng bài đọc này cho hoạt động Dictogloss

Một ví dụ nữa là phần Closing talk về dạng bị động của bài 21

今日は散々な 1 日でした。朝、学校へ行く途中、バスの中で女性に足を踏まれました。とても痛かったです。そして、宿題を忘れて先生にしかったです。今日は早く寝て、今日起こった嫌なことを全て忘れます。明日はいい日になりますように。(113 字)

Hôm nay là một ngày tồi tệ. Trên đường tới trường vào buổi sáng, tôi bị một phụ nữ giẫm vào chân trên xe bus. Tôi rất đau. Sau đó, bị giáo viên mắng vì quên bài tập. Hôm nay tôi sẽ ngủ sớm để quên đi chuyện tồi tệ xảy ra ngày hôm nay. Mong rằng ngày mai sẽ là một ngày tốt đẹp. (113 chữ)

Ví dụ 2: Trang 36 sách 『Understand and use Japanese』

Bài 3 sách 『Understand and use Japanese』 có chủ đề về trợ từ 「wa」 và các trợ từ cách. Phần đọc hiểu ở cuối bài là dạng bài tập đọc lỗ điền trợ từ vào ô trống ()

III. 読んでみましょう

() の中に適切な助詞を入れてください。

『モンゴルと日本』

モンゴルと日本 ()、時差 () わずか1時間。日本から飛行機で4時間だ。ここに、モンゴルで撮った写真 () 1枚ある。10数名の人 () 冬のコートを着て写っている写真だ。どれ () 日本人でどれ () モンゴル人か、ほとんど区別 () つかないほど似ている。

日本人は外見적으로よく似ているモンゴル人に親しみを感ずるが、両国の間 () 今まであまり交流がなかった。

しかし、最近日本の相撲界でモンゴル出身の力士 () 活躍したり、お互いの国を訪れる人が増えて、交流も盛んになっている。

Như vậy, với những đoạn văn dùng để luyện tập ngữ pháp này, giáo viên cũng có thể điền trợ từ còn thiếu rồi lấy làm đoạn văn dùng cho hoạt động Dictogloss

『モンゴルと日本』

モンゴルと日本は、時差がわずか1時間。日本から飛行機で4時間だ。ここに、モンゴルで撮った写真が1枚ある。10数名の人が冬のコートを着て写っている写真だ。どれが日本人でどれがモンゴル人か、ほとんど区別がつかないほど似ている。

日本人は外見的によく似ているモンゴル人に親しみを感ずるが、両国の間(に)は今まであまり交流がなかった。

しかし、最近日本の相撲界でモンゴル出身の力士が活躍したり、お互いの国を訪れる人が増えて、交流も盛んになっている。(218字)

“Mông Cổ và Nhật Bản”

Chênh lệch múi giờ giữa Mông Cổ và Nhật Bản chỉ 1 tiếng đồng hồ. Từ Nhật đi Mông Cổ bằng máy bay mất 4 tiếng.

Ở đây có một bức ảnh chụp tại Mông Cổ. Trong ảnh là hơn 10 người đang mặc áo khoác mùa đông. Họ giống nhau đến mức không thể phân biệt ai là người Nhật ai là người Mông Cổ.

Với sự tương đồng về ngoại hình, người Nhật có cảm giác thân quen với người Mông Cổ nhưng từ trước tới nay giữa 2 đất nước rất ít giao lưu với nhau.

Tuy nhiên, thời gian gần đây trong giới Sumo của Nhật, số力士 có xuất thân từ Mông Cổ rất thành công và lượng người đến thăm cả 2 nước đang tăng lên khiến cho việc giao lưu giữa 2 nước ngày một phát triển hơn. (218 chữ)

Cách áp dụng phương pháp Dictogloss vào giờ học

Dictogloss có thể được áp dụng vào giờ học tiếng Nhật theo nhiều cách khác nhau. Đây là hoạt động chứa nhiều hình thức luyện tập nên trong quá trình lên lịch trình tổng thể, giáo viên hãy cân nhắc xem có thể thực hiện được hình thức nào.

- + Hình thức tổng hợp ngữ pháp
- + Luyện tập nghe hiểu
- + Luyện tập sau khi đọc cho lớp học đọc hiểu
- + Luyện tập ứng dụng nghe và nói

Trong hoạt động này, người học cần phải xây dựng lại đoạn văn hoàn chỉnh nên nó phù hợp với trình độ nửa sau bậc sơ cấp đến bậc trung- cao cấp (chú ý 2)

Kết quả Dictogloss mang lại

Dictogloss là hoạt động tích hợp được cả 4 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết. Xét từ quan điểm của lý luận thụ đắc ngôn ngữ thứ 2, cả hoạt động đầu vào lẫn đầu ra đều có ở trong đây. Quá trình người học dùng khả năng của mình để đối chiếu đoạn văn đã khôi phục với đoạn văn gốc sẽ tương ứng với thao tác lập giả thuyết và kiểm chứng. Đây được xem như một hoạt động đầu ra hiệu quả của cách tiếp cận focus on form lấy ngữ pháp làm trọng tâm. Có thể nói đây là hoạt động giúp người học suy nghĩ về các đặc điểm ngôn ngữ như: cách sử dụng các mẫu ngữ pháp, cách diễn đạt ngôn ngữ... từ đó có được phát hiện cho riêng mình, tức là hoạt động này có chứa yếu tố “Học tập khám phá” giúp người học rèn luyện khả năng nắm bắt kết hợp với phân tích ngữ pháp.

Hơn nữa, trong hoạt động này còn có yếu tố tương tác giữa người học khi cùng khôi phục đoạn văn theo cặp hoặc theo nhóm. Dictogloss mang lại hình ảnh khác hẳn với các giờ học ngữ pháp “Tĩnh” từ trước tới nay khi mà giáo viên chỉ dạy kiến thức ngữ pháp còn từng cá nhân người học sẽ làm bài luyện tập. Đây có thể coi là một giờ học “Động” giúp người học có được niềm vui khi tự suy nghĩ tự khám phá cộng thêm cả niềm vui khi được tương tác với bạn bè

Mọi người hãy cùng thử sức với Dictogloss nhé.

Chú ý 1: Muranoi (2006: 76) sử dụng thuật ngữ “Văn bản” thay cho “Đoạn văn”

Chú ý 2: Nếu muốn thử sức ở trình độ nửa đầu sơ cấp, xin hãy tham khảo Alvarez, Loelia (2017)

Tài liệu tham khảo

Alvarez, Roelia (2017) “Giới thiệu về Dictogloss trong lớp học tiếng Nhật tại Đại học Philippines–Thử nghiệm dành cho người mới bắt đầu –” “ Tuyển tập Nhóm Nghiên cứu Văn hóa và Ngôn ngữ Nhật Bản ” Số 13, Quỹ Giao lưu Quốc tế Nhật Bản – Trung tâm Giao lưu Văn hóa Nhật Bản, Viện Nghiên cứu Chính sách, 131–149.

Quỹ Giao lưu Quốc tế Nhật Bản (2010) 『Series 4 phương pháp giảng dạy tiếng Nhật – Quỹ Giao lưu Quốc tế Nhật Bản – Dạy ngữ pháp』

Hitsuji Shobo

Tomoko Takeda (2018) “Thực hành Dictogloss trong lớp tiếng Nhật Trung cấp–Từ Ngôn ngữ Nói đến Ngôn ngữ Viết–” Tạp chí Nhóm Nghiên cứu Phương pháp giảng dạy Ngôn ngữ Nhật Bản Vol.24 No.2

Hitoshi Muranoi (2006) “Phương pháp dạy và học tiếng Anh hiệu quả xét từ góc độ nghiên cứu thụ đắc ngôn ngữ thứ hai” Taishukan Shoten

Keiko Yamaguchi và Hideaki Suzuki (2014) “Thực hành Dictogloss cho người học trung cấp– Giải pháp cho giờ dạy ngữ pháp–”, Tạp chí học thuật tiếng Nhật, số 6, 23–30.

Wajnryb, R. (1990) Grammar Dictation. Oxford: Oxford University Press.

Sách tham khảo

『Level up Japanese grammar Intermediate』(2013), Nhà xuất bản Kuroshio

『Understand and use Japanese』(2004) 3A Network

(KIDA Mari / Giáo viên chuyên nhiệm – Trung tâm Quốc tế Tiếng Nhật)